

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1497 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 6 năm 2022

### TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh  
Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp  
không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế  
của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

#### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Kể từ khi xuất hiện dịch COVID-19, tính đến ngày 13/6/2022 tỉnh Cao Bằng ghi nhận 95.426 ca mắc, tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được kiểm soát, tuy nhiên nhu cầu vật tư y tế, trang thiết bị phòng chống dịch COVID-19 trong đó có kit test xét nghiệm SARS-CoV-2 (COVID-19) để bảo đảm công tác phòng chống dịch COVID-19 trước các tình huống có thể xảy ra là rất quan trọng, ở giai đoạn số ca mắc mới tăng cao trung bình mỗi ngày các đơn vị y tế trên địa bàn sử dụng hơn 4.000 bộ test xét nghiệm SARS-CoV-2.

Ngày 08/11/2021, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 16/2021/TT-BYT về việc quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 và có hiệu lực thi hành từ kể từ ngày 10/11/2021.

Tại Thông báo số 282/TB-VP ngày 02/12/2021 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng, Thông báo Kết luận của Đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Triệu Đình Lê tại Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 11 năm 2021: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý với chủ trương cho áp dụng tạm thời giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế và áp dụng như giá xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng có Bảo hiểm y tế như Thông tư số 16/2021/TT-BYT.

Ngày 18/02/2022, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư số 02/2022/TT-BYT về việc quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 (sau đây gọi tắt là Thông tư số 02/2022/TT-BYT) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/02/2022, thay thế cho Thông tư số 16/2021/TT-BYT, trong đó:

✓ Về cơ cấu giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm:

(1) Chi phí trực tiếp của việc lấy mẫu và bảo quản mẫu; thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2;

(2) Chi phí tiền lương theo ngạch bậc, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ; không bao gồm phụ cấp phòng, chống dịch COVID-19 của cán bộ và nhân viên y tế;

(3) Chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 (sinh phẩm xét nghiệm nhanh, sinh phẩm xét nghiệm miễn dịch, sinh phẩm xét nghiệm cho phản ứng) theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đầu thầu.

✓ Về mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2: Cơ bản mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BYT được điều chỉnh giảm so với mức giá quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT:

(1) Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế, gồm:

- Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn;
- Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng máy miễn dịch tự động hoặc bán tự động mẫu đơn;
- Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR (mẫu đơn và mẫu gộp).

(2) Quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế, tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 02/2022/TT-BYT nêu: *“Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này: Việc xác định mức giá thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, trong đó mức giá bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm phản ứng) do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại cột 1 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này”*.

Theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015: *“Hội đồng nhân dân tỉnh Quyết định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật”*.

Vì vậy cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Mục đích

Thống nhất giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo các phương pháp test nhanh, miễn dịch, Realtime-PCR mẫu đơn và mẫu gộp; mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không quá mức tối đa theo quy định tại cột 2 Phụ lục Thông tư số 02/2022/TT-BYT.

### 2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, nhằm mục đích hướng tới sự bình đẳng về giá, không phân biệt giá giữa khám bệnh, chữa bệnh của người không có thẻ Bảo hiểm y tế và người có thẻ Bảo hiểm y tế trong cùng một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thống nhất một danh mục, một giá và có nguồn kinh phí thực hiện xét nghiệm theo yêu cầu chuyên môn.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật, giúp người dân được thụ hưởng mức giá ổn định.

- Xã hội hóa dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 góp phần đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh.

## III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Y tế (cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết) đã soạn thảo dự thảo Nghị quyết trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và đúng với quy định; tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết; tổng hợp, tiếp thu các ý kiến góp ý; Sở Y tế đã xây dựng Phương án giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 gửi Sở Tài chính đề thẩm định (Sở Tài chính đã có báo cáo thẩm định), đã trình Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết theo quy định. Sở Y tế đã tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

## IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 trang (trong đó có 2 trang phụ lục), 3 điều.

**2. Nội dung cơ bản:** Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đối tượng áp dụng: Các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; người bệnh chưa có thẻ Bảo hiểm y tế; người bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế

nhưng sử dụng dịch vụ xét nghiệm SAR-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (KHÔNG CÓ)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết Quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo Tờ trình:

(1) Dự thảo Nghị quyết Quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

(2) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (Dự thảo Nghị quyết Quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 cho các đối tượng không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế trong các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng);

(3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

(4) Công văn thẩm định Phương án giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 của Sở Tài chính;

(5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định;

(6) Bản tổng hợp ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết;

(7) Các Văn bản liên quan)./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Hoàng Xuân Ánh*  
Hoàng Xuân Ánh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2022

(DỰ THẢO 4)

### NGHỊ QUYẾT

**Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2  
đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ  
Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ ....

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của  
Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật giá; Nghị định số  
149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết  
và thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Bộ  
trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2;*

*Xét Tờ trình số..... /TTr-UBND ngày ....tháng ..... năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Cao Bằng về Dự thảo Nghị quyết Quy định giá dịch vụ xét nghiệm  
SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ  
Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo  
cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận  
của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường  
hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế  
của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ Bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương cho việc lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2.

b) Không áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu, bảo quản mẫu, thực hiện và trả kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cộng đồng do ngân sách nhà nước chi trả theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ sở y tế của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; người bệnh chưa có thẻ Bảo hiểm y tế; người bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế nhưng sử dụng dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 bao gồm: Chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương tại cột 1 Phụ lục, cộng chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 mua theo giá trúng thầu, tổng chi phí cho một dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không quá mức tối đa tại cột 2 Phụ lục.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII kỳ họp thứ ...thông qua ngày.... tháng.... năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày....tháng ...năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, Thành phố;
- Lãnh đạo và Chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin-Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Đình Lê**

**Phụ lục****MỨC GIÁ DỊCH VỤ XÉT NGHIỆM SARS-CoV-2**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Danh mục dịch vụ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm): Chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
A	B	1	2
I	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag test nhanh mẫu đơn	11.200	78.000
II	Xét nghiệm SARS-CoV-2 Ag miễn dịch tự động/bán tự động mẫu đơn	30.800	178.900
III	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu đơn, gồm:	212.700	
1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	45.400	
2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	167.300	
3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		501.800
IV	Xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR trong trường hợp mẫu gộp		
1	Trường hợp gộp ≤ 5 que tại thực địa (nơi lấy mẫu).	78.800	
1.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	24.100	
1.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	54.700	
1.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
1.3.1	Trường hợp gộp 2 que		223.300
1.3.2	Trường hợp gộp 3 que		175.100
1.3.3	Trường hợp gộp 4 que		151.000
1.3.4	Trường hợp gộp 5 que		136.600
2	Trường hợp gộp 6 - 10 que tại thực địa (nơi lấy mẫu).	62.500	
2.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	23.300	
2.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	39.200	
2.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
2.3.1	Trường hợp gộp 6 que		110.600

TT	Danh mục dịch vụ	Mức giá (chưa bao gồm sinh phẩm xét nghiệm): Chi phí trực tiếp và chi phí tiền lương	Mức giá tối đa bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm
2.3.2	Trường hợp gộp 7 que		103.800
2.3.3	Trường hợp gộp 8 que		98.600
2.3.4	Trường hợp gộp 9 que		94.600
2.3.5	Trường hợp gộp 10 que		91.400
<b>3</b>	<b>Trường hợp gộp ≤ 5 mẫu tại Phòng Xét nghiệm</b>	<b>112.500</b>	
3.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	48.400	
3.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	64.100	
3.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
3.3.1	Trường hợp gộp 2 mẫu		257.000
3.3.2	Trường hợp gộp 3 mẫu		208.800
3.3.3	Trường hợp gộp 4 mẫu		184.700
3.3.4	Trường hợp gộp 5 mẫu		170.300
<b>4</b>	<b>Trường hợp gộp 6 - 10 mẫu tại phòng xét nghiệm</b>	<b>97.200</b>	
4.1	Lấy mẫu và bảo quản bệnh phẩm	49.200	
4.2	Thực hiện xét nghiệm và trả kết quả	48.000	
4.3	Tổng mức thanh toán chi phí dịch vụ xét nghiệm bao gồm cả sinh phẩm xét nghiệm phản ứng		
4.3.1	Trường hợp gộp 6 mẫu		145.300
4.3.2	Trường hợp gộp 7 mẫu		138.500
4.3.3	Trường hợp gộp 8 mẫu		133.300
4.3.4	Trường hợp gộp 9 mẫu		129.300
4.3.5	Trường hợp gộp 10 mẫu		126.100